

Ngày 30/09/2025	11,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-3.7%	-6.3%	-10.6%

	Q3/25	
ROE	9.8%	+/- YoY ▼ 0.8%

	Q3/25		
DT thuần	299	QoQ	YoY
		▲ 40.0 ▲ 15.5%	▲ 2.00 ▲ 0.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	843	YoY
		▲ 18.0 ▲ 2.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	87.4	QoQ	YoY
		▲ 27.3 ▲ 45.4%	▲ 22.0 ▲ 33.6%
	tỷ VNĐ		

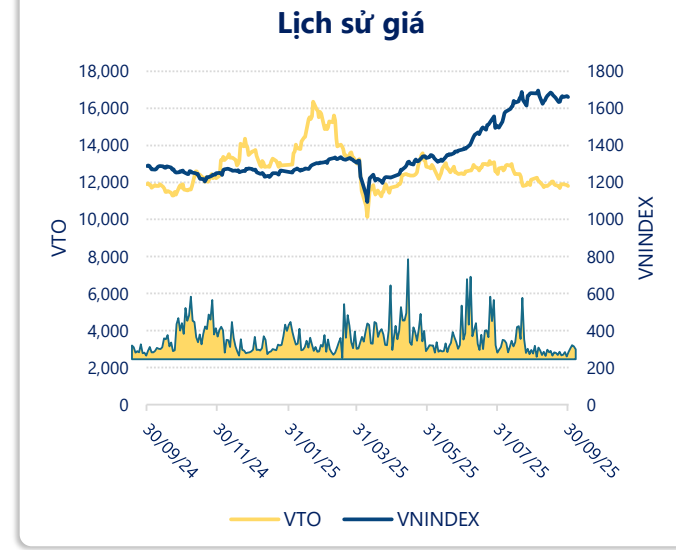
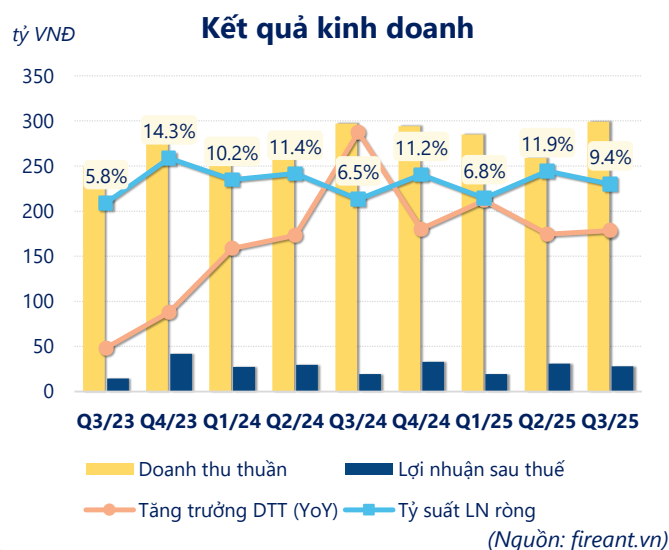
	9T 2025	
LN gộp	200	YoY
		▲ 8.00 ▲ 4.4%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	35.9	QoQ	YoY
		▼ 3.70 ▼ 9.3%	▲ 6.60 ▲ 22.5%
	tỷ VNĐ		

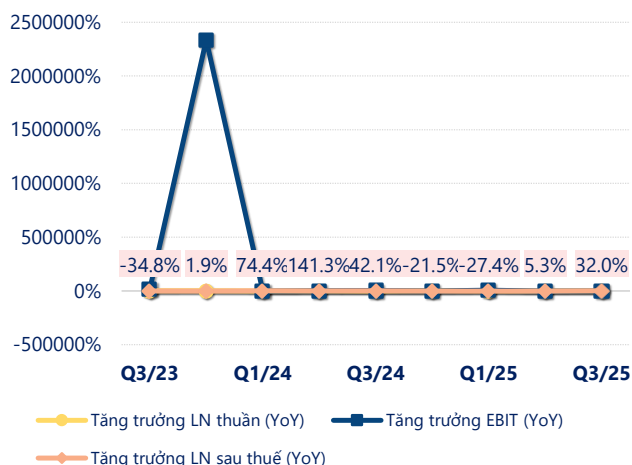
	9T 2025	
LN thuần	100	YoY
		▼ 2.00 ▼ 1.7%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	28.1	QoQ	YoY
		▼ 2.70 ▼ 8.8%	▲ 8.70 ▲ 44.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	78.2	YoY
		▲ 1.70 ▲ 2.3%
	tỷ VNĐ	

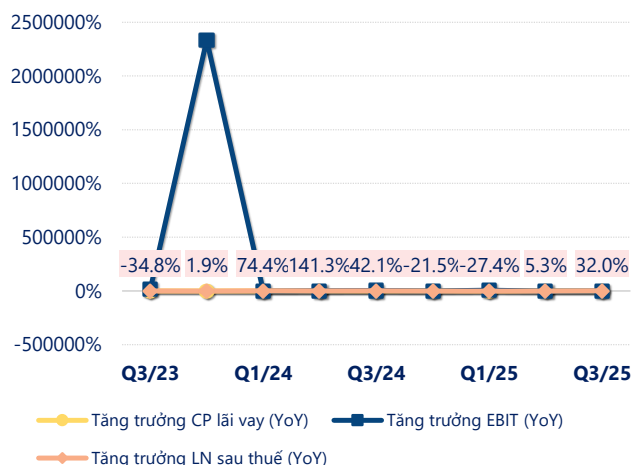


Tăng trưởng lợi nhuận



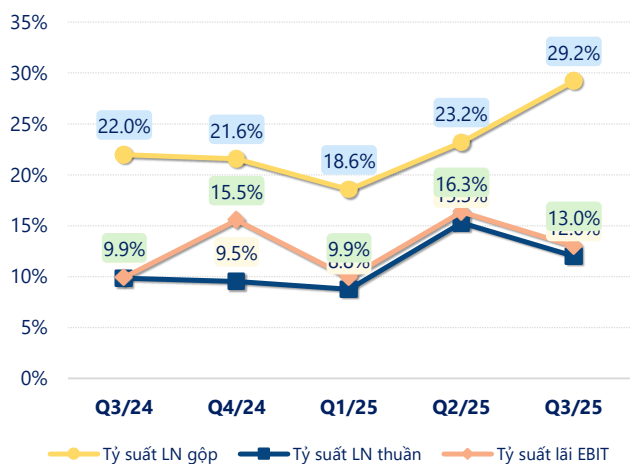
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



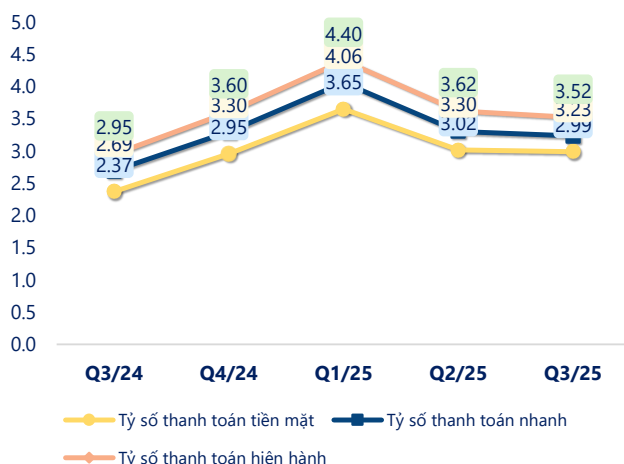
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



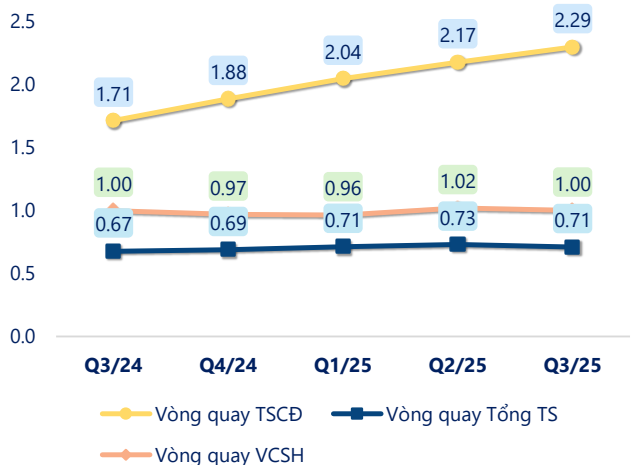
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



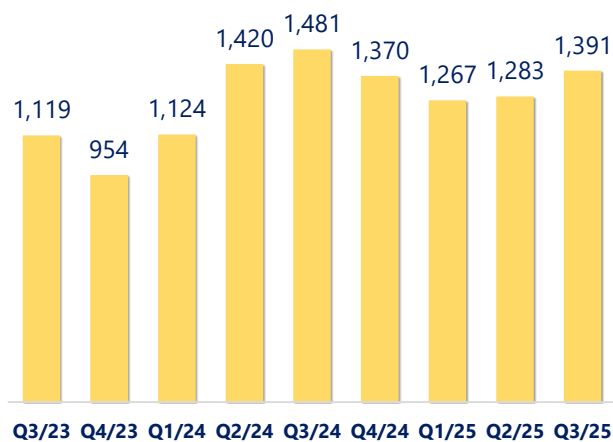
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	299	297	0.7%	843	825	2.2%
Giá vốn hàng bán	212	232	-8.8%	643	633	1.6%
Lợi nhuận gộp	87.4	65.4	33.6%	200	192	4.4%
Doanh thu HĐTC	5.48	6.66	-17.8%	22.0	16.4	34.1%
Chi phí TC	3.12	4.09	-23.6%	10.7	18.0	-40.4%
Chi phí lãi vay	2.70	3.91	-30.9%	8.81	12.7	-30.9%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	53.8	38.7	39.1%	111	88.1	26.2%
LN thuần từ HĐKD	35.9	29.3	22.5%	100	102	-1.7%
Lợi nhuận khác	0.30	-3.68	108%	0.24	-3.67	107%
LN trước thuế	36.2	25.6	41.4%	101	98.5	2.2%
Lợi nhuận sau thuế	28.1	19.4	44.8%	78.2	76.5	2.3%
LNST của CĐ cty mẹ	28.1	19.4	44.8%	78.2	76.5	2.3%

(Nguồn: fireant.vn)

